

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ ĐO ĐẠC ĐỊA CHÍNH HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ ĐO ĐẠC ĐỊA CHÍNH HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI ARCHITECTURE AND MEASURE GEOGRAPGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HANOI AMG LTD.

2. Mã số doanh nghiệp: 0109426910

3. Ngày thành lập: 23/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 11 ngõ 163, Tổ 3, phố Phú Đô, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0961183113

Fax:

Email: Hanoiamgltd@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Hoạt động đo đạc và bản đồ; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác (Điều 21 Luật Kiến trúc 2019)	7110(Chính)
2.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự (Điều 7, 8, 25, 44 Nghị định 96/2016/NĐ-CP)	5510
3.	Xây dựng nhà để ở	4101
4.	Phá dỡ	4311
5.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
6.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
7.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
8.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
9.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
10.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
11.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
12.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
13.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
15.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

16.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa hoặc tân trang các tấm gỗ pallet kê hàng hóa, các thùng hoặc thùng hình ống trên tàu và các vật dụng tương tự	3319
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
21.	Bán buôn thực phẩm	4632
22.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
23.	Bán buôn tổng hợp	4690
24.	In ấn	1811
25.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
26.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
27.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
28.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
29.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
30.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
31.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
32.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
33.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
34.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
35.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
36.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
37.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
38.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
39.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
40.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
41.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
42.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
43.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
44.	Tái chế phế liệu	3830
45.	Xây dựng nhà không để ở	4102
46.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
47.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
48.	Xây dựng công trình điện	4221
49.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

50.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
51.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
52.	Xây dựng công trình thủy	4291
53.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
54.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
55.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
56.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
57.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
58.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
59.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
60.	Bán buôn đồ uống	4633
61.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
63.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
64.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
65.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
66.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
67.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
68.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
69.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ thuốc chữa bệnh)	4772
70.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
71.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
72.	Bốc xếp hàng hóa	5224
73.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
74.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (Phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
75.	Lập trình máy vi tính	6201
76.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
77.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
78.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
79.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

80.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
81.	Quảng cáo (Điều 20 Luật Quảng cáo 2018)	7310
82.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
83.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Dịch vụ thiết kế đồ thị; Hoạt động trang trí nội thất	7410
84.	Cho thuê xe có động cơ	7710
85.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
86.	Đại lý du lịch	7911
87.	Điều hành tua du lịch	7912
88.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
89.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
90.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 16, 20 Văn bản hợp nhất 09/2017/VBHN-BTC)	8299
91.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo thường xuyên; Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; Dạy máy tính; Các khóa dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn (Điều 8, 9 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT)	8559
92.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục; Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên; Tư vấn du học	8560

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO VĂN VINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/11/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 145471522

Ngày cấp: 06/06/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Hưng Yên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 12, Xã Nghĩa Trụ, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn 12, Xã Nghĩa Trụ, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội